

Bản án số: 123/2023 /HNGĐ-ST.

Ngày 08 - 9 - 2023.

V/v ly hôn giữa Chị H và  
Anh H1.

**NHÂN DANH**

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TRỰC NINH, TỈNH NAM ĐỊNH**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Kim Thu.

*Các Hội thẩm nhân dân:*

Ông Nguyễn Mạnh Trường.

Ông Nguyễn Đình Thanh.

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Hoàng Thị Ngát – Thư ký Toà án nhân dân huyện Trực Ninh, tỉnh Nam Định.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Trực Ninh tham gia phiên tòa:**  
Bà Phạm Thị Duyên - Kiểm sát viên.

Ngày 08 tháng 09 năm 2023, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Trực Ninh, mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 63/2023/TLST- DS ngày 17/5/2023 về việc xin ly hôn, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 63/2023/QĐXXST-HNGĐ ngày 28/8/2023, giữa các đương sự:

**- Nguyên đơn:** Chị Đỗ Thị Thu H, sinh năm 1985; Nơi ĐKKHKT: Xóm P, xã V, huyện T, tỉnh Nam Định.; Địa chỉ hiện nay: Xóm Đ, xã P, huyện T, tỉnh Nam Định.

**- Bị đơn:** Anh Vũ Trung H1, sinh năm 1979; Nơi ĐKKHKT: Xóm P, xã V, huyện T, tỉnh Nam Định; Hiện đang tạm giam tại nhà tạm giữ Công an huyện Trực Ninh.

Tại phiên tòa: Chị H và anh H1 có đơn đề nghị giải quyết vắng mặt.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

*Trong đơn khởi kiện, quá trình tố tụng nguyên đơn là Chị Đỗ Thị Thu H trình bày:* Chị và Anh Vũ Trung H1 kết hôn với nhau do tự nguyện và đăng ký kết hôn tại UBND xã V, huyện T, tỉnh Nam Định vào tháng 12 năm 2003. Sau khi kết hôn thời gian đầu vợ chồng chung sống hạnh phúc, từ đầu năm 2013 vợ chồng phát sinh mâu thuẫn, cuộc sống không thuận hòa, nhiều vấn đề không giải quyết được nên đã sống ly thân cách đây 2 năm nay. Nay chị xác định tình cảm vợ chồng không còn nên đề nghị Toà án giải quyết cho chị được ly hôn với Anh Vũ Trung H1.

Về con chung: Vợ chồng có 02 con chung là Vũ Huy H2, sinh ngày 03 tháng 02 năm 2005; Vũ Hoàng H3, sinh ngày 19 tháng 05 năm 2014, hiện các con chung đang ở cùng chị. Sau khi ly hôn chị yêu cầu được nuôi con và không yêu cầu anh H1 cấp dưỡng tiền nuôi con.

Về tài sản, công nợ: Chị không yêu cầu Tòa án xem xét, giải quyết.

*Tại bản tự khai, bị đơn là Anh Vũ Trung H1 trình bày:* Về thời gian kết hôn cũng như quá trình chung sống đúng như Chị H trình bày nêu trên. Nay Chị H xin ly hôn, anh cũng xác định tình cảm vợ chồng không còn nên anh đồng ý ly hôn.

Về con chung: Vợ chồng có 02 con chung là Vũ Huy H2, sinh ngày 03 tháng 02 năm 2005; Vũ Hoàng H3, sinh ngày 19 tháng 05 năm 2014, hiện các con chung đang ở cùng Chị H. Do anh đang vi phạm pháp luật nên anh nhất trí để Chị H nuôi cả 02 con chung.

Về tài sản, công nợ: Anh không yêu cầu Tòa án xem xét, giải quyết.

*Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa,:*

Về thủ tục tố tụng: Từ khi thụ lý đến khi mở phiên tòa, Hội đồng xét xử và Thư ký đã thực hiện đầy đủ, đúng theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Chị Đỗ Thị Thu H và Anh Vũ Trung H1 vắng mặt tại phiên tòa nhưng đã có đơn xin xét xử vắng mặt. Vì vậy, đề nghị Tòa án xét xử vắng mặt các đương sự theo quy định tại khoản 1, Điều 227; khoản 1, Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự.

Về nội dung: Áp dụng Điều 55 Luật hôn nhân và gia đình; Xử công nhận thuận tình ly hôn giữa Chị Đỗ Thị Thu H và Vũ Trung Hưng. Về con chung: Áp dụng các Điều 81; 82; 83 Giao chị Đỗ Thị Thu Hằng tiếp tục nuôi cả 02 con chung là Vũ Huy H2, sinh ngày 03 tháng 02 năm 2005; Vũ Hoàng H3, sinh ngày 19 tháng 05 năm 2014, chấp nhận sự tự nguyện Chị H không yêu cầu anh H1 cấp dưỡng tiền nuôi con chung. Tài sản, công nợ: Các đương sự không đề nghị Tòa án giải quyết nên không xem xét.

Về án phí: Chị H phải nộp theo quy định của pháp luật.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng:

Chị Đỗ Thị Thu H và Vũ Trung Hưng vắng mặt tại phiên tòa nhưng đã có đơn đề nghị xét xử vắng mặt. Vì vậy, việc Tòa án xét xử vắng mặt Chị H và anh H1 là đúng theo quy định tại khoản 1 Điều 227; khoản 1 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về nội dung:

Quan hôn hôn nhân: Chị Đỗ Thị Thu H đăng ký kết hôn với Anh Vũ Trung H1 vào tháng 12 năm 2003, tại UBND xã Việt Hùng, huyện Trục Ninh, tỉnh Nam Định, đây là hôn nhân hợp pháp được pháp luật công nhận. Sau khi cưới vợ chồng chung sống với nhau thời gian ngắn đã phát sinh mâu thuẫn; Do bất đồng về quan điểm, cuộc sống không hòa thuận, hạnh phúc nên vợ chồng đã sống ly thân 02 năm nay, không ai quan tâm đến ai. Nay cả hai bên đều xác định tình cảm vợ chồng không còn, Chị H xin ly hôn, anh H1 cũng nhất trí ly hôn.

Xét quan hệ hôn nhân giữa Chị Đỗ Thị Thu H và Anh Vũ Trung H1 đã thực sự tan vỡ, mục đích hôn nhân không đạt được, do đó yêu cầu xin ly hôn của Chị H là chính đáng, phù hợp với quy định của pháp luật nên được HĐXX chấp nhận.

- Con chung: Tại phiên tòa Chị H, anh H1 vắng mặt nhưng đã có lời khai trình bày quan điểm: HĐXX xét thấy: Hiện tại cả 02 con chung đang ở cùng Chị H. Anh H1 cũng có lời khai nhất trí để Chị H nuôi con. Do vậy, để ổn định cuộc sống hiện tại cũng như việc chăm sóc giáo dục con chung, nên giao Chị H tiếp tục nuôi dưỡng cả 02 con chung là Vũ Huy H2, sinh ngày 03 tháng 02 năm 2005; Vũ Hoàng H3, sinh ngày 19 tháng 05 năm 2014, chấp nhận sự tự nguyện của Chị H không yêu cầu anh H1 cấp dưỡng tiền nuôi con chung.

- Tài sản, công nợ: Chị H, anh H1 không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không đặt ra để xem xét.

[3] Về án phí: Chị Đỗ Thị Thu H phải nộp án phí ly hôn theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ các Điều 55; 81; 82; 83 Luật Hôn nhân và gia đình; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

1. Xử công nhận thuận tình ly hôn giữa Chị Đỗ Thị Thu H và Anh Vũ Trung H1.

2. Về con chung: Giao Chị Đỗ Thị Thu H tiếp tục có trách nhiệm nuôi dưỡng 02 con chung là Vũ Huy H2, sinh ngày 03 tháng 02 năm 2005; Vũ Hoàng H3, sinh ngày 19 tháng 05 năm 2014, chấp nhận sự tự nguyện Chị H không yêu cầu anh H1 cấp dưỡng tiền nuôi con. Anh Vũ Trung H1 có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung sau ly hôn mà không ai được cản trở nhưng không được lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung.

3. Án phí: Chị Đỗ Thị Thu H phải nộp 300.000 đồng. Đối trừ với số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng Chị H đã nộp theo biên lai thu tiền số 0002290 ngày 17/05/2023, tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Trục Ninh, tỉnh Nam Định. Chị Đỗ Thị Thu H đã nộp đủ án phí dân sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo: Chị Đỗ Thị Thu H và Anh Vũ Trung H1 có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tổng đạt theo quy định.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án, người phải thi hành án có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế Thi hành án theo các Điều 6, Điều 7 và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự. Thời hiệu Thi hành án được thực hiện theo Điều 30 Luật Thi hành án dân sự

***Nơi nhận:***

- Các đương sự;
- VKSND huyện T;
- Chi cục THADS huyện T;
- UBND xã V;
- UNND xã P;
- Lưu HS, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

*(Đã ký và đóng dấu)*

**Nguyễn Thị Kim Thu**